

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Q. THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **81/2019/HSST**

Ngày: 28-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đỗ Xuân Phi

2/ Ông Phạm Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

ĐẶNG THỊ M, sinh ngày 02 tháng 11 năm 1989 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 86 đường P, phường L, quận A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (sinh năm: 1962); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/02/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Hồ Thị H1** - Sinh năm 1967; Địa chỉ: K646 đường Đ, phường D, quận C, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

2/ Bà **Trần Thị Diệu H2** - Sinh năm 1997; Địa chỉ: K646 đường Đ, phường D, quận C, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 31/01/2019, có một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi điện thoại hỏi mua của Đặng Thị M 12 viên ma túy thuốc lắc, 04 chỉ ma túy khay và 2,5 gam ma túy đá thì M đồng ý bán với giá 400.000đ đến 450.000đ/01 viên ma túy thuốc lắc, 2.000.000đ/01 chỉ ma túy khay, 2.250.000đ/2,5 gam ma túy đá, hẹn địa điểm giao ma túy tại K90 đường G, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, M đến đường E, thành phố Đà Nẵng gặp một người tên Hiếu (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua số ma túy trên. Do M chưa có tiền trả nên Hiếu nói sẽ cùng M đi bán ma túy. Hiếu bỏ 13 viên ma túy thuốc lắc, 01 gói ma túy khay vào trong 01 vỏ bao thuốc lá Saigon màu bạc để đi bán và đưa M 01 gói ma túy đá để trả công. M cất giấu gói ma túy đá trong túi quần bên trái nhằm mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm tiền lời.

Đến khoảng 01 giờ 45 phút ngày 01/02/2019, M điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 43M1-5201 chở Hiếu đến trước số nhà 325 đường Đ, phường K, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để bán ma túy. Khi đến nơi Hiếu để gói thuốc lá Saigon màu bạc chứa ma túy dưới đất rồi đi ra quán nước gần đó, còn M đứng chờ bán ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang còn Hiếu bỏ trốn.

*Vật chứng, tài sản, giấy tờ thu giữ:

- Thu giữ trong túi quần bên trái Đặng Thị M đang mặc 01 gói nylon kích thước 05x08cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu G1.

- Thu giữ dưới đất, ngay tại vị trí M đứng 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Saigon màu bạc bên trong có:

- + 13 viên nén hình trụ tròn, màu vàng nhạt, trên mặt mỗi viên đều in không rõ hình, được niêm phong ký hiệu G2;

- + 01 gói nylon kích thước 04x06cm chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu G3.

- 01 ĐTDĐ có in chữ Sony màu trắng, số Imei: 3358118083129260; gắn sim số 0904195915 của M dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave S màu đỏ xám đen, biển kiểm soát 43M1-5201, số khung: JC43E-1348262; số máy: RLHJC4314AY112424.

- 01 đĩa DVD, bên trong có chứa 03 tập tin, có phần mở rộng là .mp4 chứa nội dung do camera phía trước cửa hàng Thế giới di động - số 325 đường Đ, phường K, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ghi lại thời gian từ 01 giờ 45 phút đến 01 giờ 55 phút ngày 01/02/2019.

Tại Kết luận giám định số 32/GĐ-MT ngày 03/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

"- Tinh thể màu trắng đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu G1, G3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu G1: 1,052 gam; G3: 1,906 gam.

"- 13 viên nén màu vàng nhạt đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine; khối lượng viên nén mẫu G2: 4,075 gam.

- Hoàn lại đối tượng giám định: 0,763 gam mẫu G1; 2,212 gam mẫu G2; 1,313 gam mẫu G3 và vỏ bao gói mẫu".

Tại Kết luận giám định số 427/C09C(Đ4) ngày 07/5/2019 của Phân viện Khoa học hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

"Chất màu xanh rêu (dạng bột) đựng trong túi nilong không màu, miệng túi có viên màu đỏ, bên ngoài túi có dán "ký hiệu G2 trả" gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 2,46%; hàm lượng MDMA là 21,69%; Ketamine trong mẫu ở dạng vi vết nên không đủ điều kiện để giám định hàm lượng".

Do các chất ma túy Methamphetamine và MDMA được quy định trong cùng điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, còn Ketamine ở dạng vi vết, không xác định được khối lượng nên theo quy định tại Điều 4 Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng chất ma túy M mua bán là: 3,941 gam, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết quả thử nước tiểu, M dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

*Tại Bản cáo trạng số: 85/CT-VKS ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đặng Thị M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Đặng Thị M từ ba năm sáu tháng đến bốn năm sáu tháng tù giam.

- Về xử lý tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 32/GĐ-MT ngày 03/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà

Năng và Kết luận giám định số 427/C09C(Đ4) ngày 07/5/2019 của Phân viện Khoa học hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ 01 ĐTDĐ có in chữ Sony màu trắng, số Imei: 3358118083129260; gắn sim số 0904195915 của M dùng để liên lạc mua bán ma túy là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave S màu đỏ xám đen, biển kiểm soát 43M1-5201, số khung: JC43E-1348262; số máy: RLHJC4314AY112424 là tài sản của chị Hồ Thị H1. Con gái chị H1 là Trần Thị Diệu H2 mượn xe trên để đi làm và cho M mượn xe để đi công việc. Việc M sử dụng xe để đi mua bán ma túy chị H1 và chị H2 không biết nên việc Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê trả lại xe cho chị H1 là hợp lý nên không đề cập giải quyết đến.

+ 01 đĩa DVD, bên trong có chứa 03 tập tin, có phần mở rộng là .mp4 chứa nội dung do camera phía trước cửa hàng Thế giới di động - số 325 đường Đ, phường K, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ghi lại thời gian từ 01 giờ 45 phút đến 01 giờ 55 phút ngày 01/02/2019 được niêm phong, ký hiệu D là vật chứng của vụ án nên cần tiếp tục bảo quản kèm theo hồ sơ vụ án.

*Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Trong thời gian ở trại tạm giam, bị cáo đã suy nghĩ và rất ân hận về việc làm vi phạm của bản thân, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội thì thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang và các lời khai khác phù hợp với chứng cứ tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, HĐXX xác định:

Vào khoảng 01 giờ 45 phút ngày 01/02/2019, tại trước số nhà 325 đường Đ, phường K, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Đặng Thị M bị bắt quả tang khi đứng chờ bán ma túy cho một người phụ nữ đã có hẹn trước đó. Tổng khối lượng ma túy M mua bán là 3,941 gam. Hành vi của Đặng Thị M thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy:

Đặng Thị M là người đã trưởng thành, biết rõ tác hại của ma túy và những quy định cấm của pháp luật nhưng do đua đòi, ăn chơi muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên bị cáo đã có hành vi mua bán chất ma túy. Xét hành vi của Đặng Thị M đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất gây nghiện, gây tổn hại đến sức khỏe và kinh tế, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành người có ích và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xét thấy tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự quy định: "người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng ..." do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập gì nên HĐXX thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo M.

[5] Đối với đối tượng tên Hiếu và người phụ nữ đã liên lạc mua ma túy của Đặng Thị M hiện không rõ lai lịch địa chỉ, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào bắt được xử lý sau.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Thị M, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

[7] Về tang vật thu giữ của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX nhận thấy:

- Đối với mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 03 (ba) bì niêm phong mẫu hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 32/GĐ-MT ngày 03/02/2019 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ có in chữ Sony màu trắng, số Imei: 3358118083129260; gắn sim số 0904195915 của M dùng để liên lạc mua bán ma túy là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave S màu đỏ xám đen, biển kiểm soát 43M1-5201, số khung: JC43E-1348262; số máy: RLHJC4314AY112424 là tài sản của chị Hồ Thị H1. Con gái chị H1 là Trần Thị Diệu H2 mượn xe trên để đi làm và cho có M mượn xe để đi công việc. Việc M sử dụng xe để đi mua bán ma túy chị H1 và chị H2 không biết. Đến ngày 25/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại xe mô tô trên cho chị Hồ Thị H1 là hợp lý nên HĐXX không xem xét đến.

- Đối với 01 đĩa DVD, bên trong có chứa 03 tập tin, có phần mở rộng là .mp4 chứa nội dung do camera phía trước cửa hàng Thế giới di động - số 325 đường Đ, phường K, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ghi lại thời gian từ 01 giờ 45 phút đến 01 giờ 55 phút ngày 01/02/2019 được niêm phong, ký hiệu D là vật chứng của vụ án nên cần tiếp tục bảo quản kèm theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo Đặng Thị M phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1/ Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt **Đặng Thị M: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam**. Thời hạn tù kể từ ngày 01/02/2019.

2/ Về xử lý tang vật: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 03 (ba) bì niêm phong số 32 ngày 03/02/2019, có đóng dấu giáp lai của Phòng KTHS Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ có in chữ Sony màu trắng, số Imei: 3358118083129260; gắn sim số 0904195915.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2019).

- Tiếp tục lưu trữ 01 đĩa DVD, bên trong có chứa 03 tập tin, có phần mở rộng là .mp4 chứa nội dung do camera phía trước cửa hàng Thế giới di động - số 325 đường Đ, phường K, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ghi lại thời gian từ 01 giờ 45 phút đến 01 giờ 55 phút ngày 01/02/2019 được niêm phong, ký hiệu D.

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc Đặng Thị M phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQĐT Công an quận Thanh Khê;
- Chi cục THA quận Thanh Khê;
- Sở Tư pháp
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Hậu